

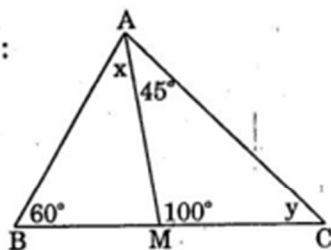
## ĐỀ 39

### A. TRẮC NGHIỆM (3 điểm)

Câu 1. Chọn kết quả đúng.

Cho hình vẽ bên, số đo của góc  $x$  và  $y$  là :

- A.  $x = 30^\circ$ ,  $y = 35^\circ$
- B.  $x = 35^\circ$ ,  $y = 45^\circ$
- C.  $x = 40^\circ$ ,  $y = 35^\circ$
- D.  $x = 40^\circ$ ,  $y = 45^\circ$ .



Câu 2. Điền vào chỗ trống (...) để được khẳng định đúng.

- a) Góc ngoài của tam giác bằng ...
- b) Tổng ba góc của tam giác bằng ...
- c) Trong tam giác vuông, tổng hai góc nhọn bằng ...
- d) Trong tam giác đều, mỗi góc bằng ...

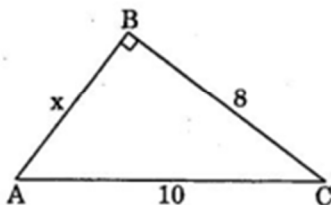
Câu 3. Điền đúng (Đ), sai (S) vào o trong.

- a) Góc ngoài của tam giác lớn hơn mỗi góc trong không kề với nó.
- b) Hai tam giác bằng nhau là hai tam giác có các cạnh tương ứng bằng nhau và các góc tương ứng bằng nhau.
- c) Nếu ba góc của tam giác này bằng ba góc của tam giác kia thì hai tam giác đó bằng nhau.
- d) Trong một tam giác cân, hai góc ở đáy bằng nhau.

Câu 4. Chọn kết quả đúng.

Độ dài  $x$  ở hình vẽ bên là :

- A. 6
- B. 5
- C. 4
- D. 7.



### B. TỰ LUẬN (7 điểm)

Bài 1. (2 điểm) Cho  $\Delta ABC$  có  $\widehat{B} = 80^\circ$ ,  $\widehat{C} = 30^\circ$ . Tia phân giác của góc A cắt BC tại N.

- a) Tính số đo  $\widehat{BAC}$ .
- b) Tính số đo các góc  $\widehat{ANC}$  và  $\widehat{ANB}$ .

Bài 2. (3 điểm) Cho  $\Delta ABC$  cân tại A và có  $\widehat{A} < 90^\circ$ . Vẽ BH vuông góc AC ( $H \in AC$ ) và CK vuông góc AB ( $K \in AB$ ).

- a) Chứng minh  $AH = AK$ .
- b) Gọi P là giao điểm của BH và CK. Chứng minh rằng AP là tia phân giác của góc A.

Bài 3. (2 điểm) Cho  $\Delta ABC$  cân tại B. Kẻ  $CH \perp AB$  ( $H \in AB$ ). Biết  $AH = 1\text{cm}$ ;  $BH = 4\text{cm}$ . Tính độ dài cạnh AC.